

Số: 37/TTr-THAT

An Tiến, ngày 25 tháng 02 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị Đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường
Năm học 2024 - 2025

Kính gửi: Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện An Lão.

Thực hiện Kế hoạch số 43/KH-PGDĐT ngày 06 tháng 02 năm 2025 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện An Lão về việc triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục phổ thông năm học 2024-2025, Trường Tiểu học An Tiến đã tiến hành tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường theo quy định.

Kết quả như sau:

- Nhóm tiêu chí “Chuyển đổi số trong dạy, học”: đạt 92/100 điểm; Đáp ứng mức độ 3

- Nhóm tiêu chí “Chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục”: đạt 90/100 điểm; Đáp ứng mức độ 3

(Có hồ sơ tự đánh giá, xếp loại gửi kèm)

Trường Tiểu học An Tiến kính trình Phòng Giáo dục và Đào tạo xem xét, đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường năm học 2024-2025 đối với Trường Tiểu học An Tiến.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- PGD&ĐT An Lão;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Oanh

An Tiến, ngày 21 tháng 02 năm 2025

BIÊN BẢN
Tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường
Năm học 2024 - 2025

I. Thời gian:

- 1/2 ngày hồi 15 giờ 30 ngày 21 tháng 02 năm 2025

II. Địa điểm:

- Trường Tiểu học An Tiến (Khu A)

III. Thành phần

1. Bà Nguyễn Thị Oanh - Hiệu trưởng - Chủ tịch Hội đồng tự đánh giá - Chủ trì
2. Bà Đặng Thị Hưng - Phó Hiệu trưởng - Phó chủ tịch Hội đồng tự đánh giá
3. Bà Phạm Thị Minh Khuê - Tổ phó tổ 2 - Thư ký
4. Bà Nguyễn Thị Diệu - CTCD - Thành viên
5. Bà Lê Thu Hà - Tổ trưởng Tổ 1 - Thành viên
6. Bà Nguyễn Thị Lan - Tổ trưởng Tổ 2 - Thành viên
7. Bà Nguyễn Thị Thanh Vân - Tổ trưởng Tổ 3 - Thành viên
8. Bà Nguyễn Mai Huyền - Tổ trưởng Tổ 4 - Thành viên
9. Bà Đào Thị Hương - Tổ trưởng Tổ 5 - Thành viên
10. Bà Hoàng Khánh Hà - Giáo viên TPT - Thành viên

Thực hiện Kế hoạch số 43/KH-PGDĐT ngày 06 tháng 02 năm 2025 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện An Lão về việc triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục phổ thông năm học 2024-2025, Trường Tiểu học An Tiến đã tiến hành tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường theo quy định.

Kết quả tự đánh giá, xếp loại như sau:

STT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Mức độ	Ghi chú, minh chứng (Đối với các minh chứng là văn bản, quy chế của nhà trường, yêu cầu ghi rõ số, ngày ban hành, tên văn bản)
I	Chuyển đổi số trong dạy, học	100	92		

STT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Mức độ	Ghi chú, minh chứng (Đối với các minh chứng là văn bản, quy chế của nhà trường, yêu cầu ghi rõ số, ngày ban hành, tên văn bản)
1.1	Có ban hành kế hoạch tổ chức dạy học trực tuyến (kết hợp với dạy học trực tiếp; ban hành riêng hoặc lồng ghép trong kế hoạch tổ chức dạy học hằng năm)		Điều kiện bắt buộc		- Kế hoạch số 224/KH-THAT ngày 06 tháng 9 năm 2024 về Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024-2025 - Kế hoạch số 237/KH-THAT ngày 18 tháng 9 năm 2024 về Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025
1.2.	Có ban hành quy chế tổ chức dạy học trực tuyến		Điều kiện bắt buộc		- Quyết định số 256/QĐ-THAT ngày 23 tháng 9 năm 2024 về việc ban hành Quy chế dạy học trực tuyến năm học 2024-2025
1.3.	Triển khai phần mềm dạy học trực tuyến: - Có triển khai phần mềm dạy học trực tuyến trực tiếp (ghi tên) - Có triển khai hệ thống quản lý học tập trực tuyến (LMS)/hệ thống quản lý nội dung học tập trực tuyến (LCMS) (cung cấp thông tin: Tên giải pháp, tự xây dựng/thuê/mua). - Hệ thống LMS/LCMS có triển khai các chức năng: (1) Giáo viên giao bài cho học sinh tự học; (2) Giáo viên trả lời (giải đáp) các câu hỏi của học sinh; (3) Tổ chức kiểm tra, đánh giá thường xuyên; (4) Phụ huynh học sinh tham gia vào các hoạt động học tập của học sinh.	30	6 24	Mức độ 3	- Phần mềm LMS (https://taphuan.csdl.edu.vn/) - Phần mềm dạy học: Zoom meeting; Microsoft Teams (đường link: Zoom.org.vn; microsoft.com) https://taphuan.csdl.edu.vn - 100% giáo viên tham gia: + Giáo viên giao bài cho học sinh tự học trên hệ thống Microsoft Teams + Giáo viên hỗ trợ trực tuyến trên hệ thống Zoom meeting + Tổ chức kiểm tra đánh giá trên Zoom meeting + Phụ huynh học sinh tham gia vào các hoạt động học tập của học sinh trên Zoom meeting, Sổ
1.4.	Số lượng học liệu được số hóa (đã được tổ chuyên môn thông qua và được người đứng đầu cơ sở giáo dục phê duyệt).	10	10	Mức độ 3	https://hsdttuong.qlgd.edu.vn

STT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Mức độ	Ghi chú, minh chứng (Đối với các minh chứng là văn bản, quy chế của nhà trường, yêu cầu ghi rõ số, ngày ban hành, tên văn bản)
1.5.	Có tổ chức triển khai thi, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập trên phòng máy tính: có phần mềm, máy tính kết nối mạng LAN (cung cấp thông tin: tên giải pháp phần mềm)	20	13	Mức độ 2	
	Phần mềm tổ chức thi trên máy tính có kết nối, trao đổi kết quả với hệ thống quản trị nhà trường		2		
1.6.	Phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số: - Tỷ lệ giáo viên có tài khoản sử dụng trên Hệ thống bồi dưỡng giáo viên trực tuyến để tự bồi dưỡng qua mạng một cách chủ động, thường xuyên theo nhu cầu	20	7	Mức độ 3	- 100% CB,GV có tài khoản sử dụng trên hệ thống bồi dưỡng giáo viên trực tuyến (https://taphuan.csdl.edu.vn/) - 100% CB,GV khai khác các sử dụng thường xuyên các phần mềm, công cụ nhằm đổi mới phương pháp - 100% CB,GV có thể xây dựng được học liệu số, bài giảng điện tử
	- Tỷ lệ giáo viên có thể khai thác sử dụng được các phần mềm, công cụ nhằm đổi mới phương pháp dạy học		7		
	- Tỷ lệ giáo viên có thể xây dựng được học liệu số, bài giảng điện tử		5		Link kho học liệu số https://thantien.haiphong.edu.vn/kho-hoc-lieu-so/c/9405
1.7.	Hạ tầng, thiết bị sử dụng chuyển đổi số dạy, học: - Tỷ lệ phòng học có thiết bị trình chiếu, thiết bị phụ trợ sử dụng dạy-học và kết nối Internet trên tổng số phòng học	20	8	Mức độ 3	- 100% các phòng học, phòng chức năng có ti vi, máy tính, máy soi bài và kết nối mạng internet
	Mức độ đáp ứng yêu cầu môn Tin học		7		- Có 01 phòng máy tính phục vụ dạy học môn Tin học và 02 phòng học thông minh (tổng số có 66 máy tính để bàn và xách tay)
	- Có phòng studio (gồm máy tính, thiết bị phục trợ cho việc xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử)		3		
2	Chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục	100	90		

H. AN
TRƯỜNG
TIỂU HỌC
ANT

STT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Mức độ	Ghi chú, minh chứng (Đối với các minh chứng là văn bản, quy chế của nhà trường, yêu cầu ghi rõ số, ngày ban hành, tên văn bản)
2.1.	Cơ sở giáo dục thành lập bộ phận chỉ đạo, phụ trách, triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số (thông tin: Họ tên, chức vụ, email, điện thoại)		Điều kiện bắt buộc		- Quyết định số 254/QĐ-THAT ngày 23 tháng 9 năm 2024 về việc thành lập Ban chỉ đạo ứng dụng CNTT, chuyển đổi số năm học 2024-2025. (Trưởng ban chỉ đạo: đ/c Nguyễn Thị Oanh - Bí thư chi bộ - Hiệu trưởng - Gmail: nguyenthioanh1205@gmail.com - Điện thoại: 0398439375) - Phó ban chỉ đạo: đ/c Đặng Thị Hưng - Phó BT chi bộ - PHT- Gmail: dangthihung0109@gmail.com - Điện thoại: 0383824645)
2.2.	Có ban hành kế hoạch ứng dụng CNTT, chuyển đổi số		Điều kiện bắt buộc		- Kế hoạch số 255/KH- THAT ngày 23 tháng 9 năm 2024 về việc Thực hiện chuyển đổi số năm học 2024-2025
2.3	Có triển khai phần mềm quản trị nhà trường (cung cấp thông tin: tên giải pháp, tự xây dựng/mua/thuê): - Có ban hành quy chế sử dụng hệ thống quản trị nhà trường - Có triển khai phân hệ quản lý học sinh (quản lý hồ sơ, kết quả học tập) - Có triển khai sổ điểm điện tử, học bạ điện tử - Có triển khai phân hệ quản lý đội ngũ CBVCNV - Có triển khai phân hệ quản lý cơ sở vật chất - Có triển khai phân hệ quản lý thông tin y tế trường học, quản lý thông tin về sức khỏe học sinh - Có triển khai phân hệ quản lý kế toán	70	6 6 10 6 10 10 6	Mức độ 3	- Hệ thống CSDL ngành https://csdl.haiphong.edu.vn/ - Phần mềm quản lý tài sản Misa https://qltsapp.misa.vn - Phần mềm bảo hiểm xã hội - Phần mềm kế toán Misa - Phần mềm quản lý cán bộ Misa - Đánh giá chuẩn nghề nghiệp https://temis.csdl.edu.vn/ - Phần mềm quản lý HSSS chuyên môn https://hsdttruong.qlgd.edu.vn

STT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Mức độ	Ghi chú, minh chứng (Đối với các minh chứng là văn bản, quy chế của nhà trường, yêu cầu ghi rõ số, ngày ban hành, tên văn bản)
	- Phần mềm kết nối và trao đổi đầy đủ dữ liệu với CSDL ngành (do Bộ quản lý)		6		- Hệ thống CSDL ngành https://csdl.haiphong.edu.vn/
2.4.	Mức độ triển khai dịch vụ trực tuyến:	30	8	Mức độ 3	- Thực hiện trao đổi thông tin 2 chiều với PHHS thông qua: + Tin nhắn điện tử eNetViet + Cổng thông tin điện tử: https://thantien.haiphong.edu.vn + Thư viện số: https://thantien.thuvien.edu.vn
	- Có triển khai ứng dụng kết nối giữa gia đình và nhà trường (thông tin: Qua OTT (Over The Top) hoặc qua ứng dụng web)		12		- Phần mềm tuyển sinh đầu cấp https://tuyensinhdaucap.haiphong.edu.vn/
	- Có triển khai dịch vụ tuyển sinh đầu cấp trực tuyến		10		- Phần mềm thu phí dịch vụ giáo dục không dùng tiền mặt yoyo https://bill.yoyoschool.vn/login?code=1

* Tổng điểm đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường:

- Tổng điểm: 182 điểm - Mức độ 3

* Tự nhận xét, đánh giá:

- Ưu điểm:

+ Nhà trường đã tiến hành triển khai xây dựng 2 phòng học thông minh ở 2 khu để phục vụ học tập với tổng số là 66 máy tính, 14 bộ bàn ghế lục giác, 02 màn hình tương tác, 02 bảng trượt 4 tấm.

+ Thư viện số được đưa vào sử dụng từ tháng 02/2024. Số lượng tài nguyên được cập nhật trên thư viện số đến thời điểm hiện nay là 4286.

+ Nhà trường tích cực, tăng cường bồi dưỡng đội ngũ (cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh) có kiến thức, kỹ năng đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số. Trước hết là kỹ năng sử dụng CNTT, kỹ năng an toàn thông tin, kỹ năng khai thác, sử dụng hiệu quả các ứng dụng phục vụ công việc dạy - học hàng ngày.

+ Trong quản lý giáo dục, nhà trường đã triển khai số hóa, xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung từ sở GDĐT, phòng GDĐT đến nhà trường. Hiện nay đã số hóa và định danh dữ liệu của giáo viên và học sinh. Cơ sở dữ liệu đã hỗ trợ đắc lực công tác tuyển sinh và thống kê, báo cáo trong toàn trường. Nhà trường đã sử dụng phần mềm quản lý trường học, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử, BGH và tổ



trường CM duyệt kế hoạch bài dạy hàng tuần trên hệ thống hồ sơ điện tử cho toàn thể giáo viên. 100% CBGVNV đều sử dụng hiệu quả, tích cực CSDL ngành.

+ Về nhân lực, nhà trường triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, môn Tin học được đưa vào giảng dạy bắt buộc ngay từ lớp 3 và 100% học sinh lớp 3,4,5 được học Tin học chính khóa 01 tiết/ tuần, dạy học giáo dục Kỹ năng công dân số và STEM được giáo viên tích cực hưởng ứng, gắn việc học của học sinh thông qua các hoạt động ứng dụng công nghệ để giải quyết các bài toán và hiện tượng trong cuộc sống.

+ Về dạy - học, 100% giáo viên toàn trường đã sử dụng CNTT; tham gia, đóng góp chia sẻ học liệu vào kho học liệu số của nhà trường và của ngành giáo dục; tham gia xây dựng bài giảng điện tử và Thiết bị dạy học số có chất lượng, tham gia xây dựng ngân hàng đề, câu hỏi trắc nghiệm ... góp phần xây dựng xã hội học tập và đẩy mạnh việc học tập suốt đời. Trong năm học 2024-2025 đến thời điểm hiện nay: GV toàn trường đã dạy Bài giảng điện tử: 13504 tiết; Thiết bị dạy học số: 52 tiết; Phòng học thông minh: 684 tiết; Dạy học giáo dục STEM và lồng ghép STEM: 114 tiết; Sử dụng AI: 129 tiết; Sử dụng Quizizz: 33 tiết; GV đã đưa 856 bài giảng có chất lượng lên hệ thống điện tử; Số lượt tin bài, các kế hoạch, văn bản chỉ đạo của trường đăng lên website: 246

- Tồn tại, hạn chế

+ Một số đ/c GV do tuổi cao nên việc UDCNTT, tiếp cận với việc chuyển đổi số còn chậm, gặp nhiều khó khăn.

+ Nhà trường chưa có GV biên chế dạy môn Tin học đáp ứng yêu cầu của chương trình GDPT 2018.

+ Việc tổ chức, kiểm tra đánh giá HS trên máy tính còn hạn chế.

Kết quả đánh giá, xếp loại trên đã được tất cả các thành viên của Hội đồng tự đánh giá nhất trí 100% và ký tên vào biên bản.

Buổi tự đánh giá kết thúc vào hồi 17 giờ 30 ngày 21/02/2025.

THƯ KÝ

Phạm Thị Minh Khuê

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Oanh

CÁC THÀNH VIÊN

Số: 35/BC-THAT

An Tiến, ngày 21 tháng 02 năm 2025

BÁO CÁO
Kết quả đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường
Năm học 2024 - 2025

Kính gửi: Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện An Lão

Thực hiện Kế hoạch số 43/KH-PGDĐT ngày 06 tháng 02 năm 2025 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện An Lão về việc triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục phổ thông năm học 2024-2025. Trường Tiểu học An Tiến đã tiến hành tự đánh giá, mức độ chuyển đổi số trong nhà trường theo quy định, trường Tiểu học An Tiến xin được báo cáo kết quả cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO VÀ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

- Công tác chỉ đạo của lãnh đạo nhà trường:

+ Ban hành Kế hoạch số 255/KH-THAT ngày 23 tháng 9 năm 2024 của trường Tiểu học An Tiến về việc Thực hiện chuyển đổi số năm học 2024-2025.

+ Thành lập Bộ phận chỉ đạo, phụ trách triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số. Quyết định số 254/QĐ-THAT ngày 23 tháng 9 năm 2024 về việc thành lập Ban chỉ đạo ứng dụng CNTT, chuyển đổi số năm học 2024-2025.

- Quy trình tự kiểm tra, đánh giá; lưu hồ sơ, minh chứng.

Nhà trường đã thực hiện theo đúng quy trình tự đánh giá như sau:

+ Ra Quyết định số 34/QĐ-THAT ngày 14/02/2025 về việc thành lập Hội đồng tự đánh giá mức độ chuyển đổi số năm học 2024-2025.

+ Hội đồng tiến hành tự đánh giá dựa trên các hồ sơ, minh chứng cụ thể và ghi chép biên bản đầy đủ, đúng quy định.

+ Hoàn thiện báo cáo công tác triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số.

+ Ra quyết định phê duyệt kết quả tự đánh giá mức độ chuyển đổi số.

+ Việc lưu hồ sơ, minh chứng được sắp xếp đóng quyển thành 2 bộ: lưu tại nhà trường và nộp Phòng GDĐT.

(có Quyết định thành lập Hội đồng tự đánh giá và Biên bản đính kèm)

II. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI

Kết quả như sau:

- Nhóm tiêu chí “Chuyển đổi số trong dạy, học”: đạt 92/100 điểm; Đáp ứng mức độ 3.

- Nhóm tiêu chí “Chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục”: đạt 90/100 điểm; Đáp ứng mức độ 3.



III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả đã đạt được; ưu, nhược điểm; bài học kinh nghiệm

a. Ưu điểm:

+ Nhà trường đã tiến hành triển khai xây dựng 2 phòng học thông minh ở 2 khu để phục vụ học tập với tổng số là 66 máy tính, 14 bộ bàn ghế lục giác, 02 màn hình tương tác, 02 bảng trượt 4 tấm.

+ Thư viện số được đưa vào sử dụng từ tháng 02/2024. Số lượng tài nguyên được cập nhật trên thư viện số đến thời điểm hiện nay là 4286.

+ Nhà trường tích cực, tăng cường bồi dưỡng đội ngũ (cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh) có kiến thức, kỹ năng đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số. Trước hết là kỹ năng sử dụng CNTT, kỹ năng an toàn thông tin, kỹ năng khai thác, sử dụng hiệu quả các ứng dụng phục vụ công việc dạy - học hàng ngày.

+ Trong quản lý giáo dục, nhà trường đã triển khai số hóa, xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung từ sở GDĐT, phòng GDĐT đến nhà trường. Hiện nay đã số hóa và định danh dữ liệu của giáo viên và học sinh. Cơ sở dữ liệu đã hỗ trợ đắc lực công tác tuyển sinh và thống kê, báo cáo trong toàn trường. Nhà trường đã sử dụng phần mềm quản lý trường học, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử, BGH và tổ trưởng CM duyệt kế hoạch bài dạy hàng tuần trên hệ thống hồ sơ điện tử cho toàn thể giáo viên. 100% CBGVNV đều sử dụng hiệu quả, tích cực CSDL ngành.

+ Về nhân lực, nhà trường triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, môn Tin học được đưa vào giảng dạy bắt buộc ngay từ lớp 3 và 100% học sinh lớp 3,4,5 được học Tin học chính khóa 01 tiết/ tuần, dạy học giáo dục Kỹ năng công dân số và STEM được giáo viên tích cực hưởng ứng, gắn việc học của học sinh thông qua các hoạt động ứng dụng công nghệ để giải quyết các bài toán và hiện tượng trong cuộc sống.

+ Về dạy - học, 100% giáo viên toàn trường đã sử dụng CNTT; tham gia, đóng góp chia sẻ học liệu vào kho học liệu số của nhà trường và của ngành giáo dục; tham gia xây dựng bài giảng điện tử và Thiết bị dạy học số có chất lượng, tham gia xây dựng ngân hàng đề, câu hỏi trắc nghiệm ... góp phần xây dựng xã hội học tập và đẩy mạnh việc học tập suốt đời: Trong năm học 2024-2025 đến thời điểm hiện nay: GV toàn trường đã dạy Bài giảng điện tử: 13504 tiết; Thiết bị dạy học số: 52 tiết; Phòng học thông minh: 684 tiết; Dạy học giáo dục STEM và lồng ghép STEM: 114 tiết; Sử dụng AI: 129 tiết; Sử dụng Quizizz: 33 tiết; GV đã đưa 856 bài giảng có chất lượng lên hệ thống điện tử; Số lượt tin bài, các kế hoạch, văn bản chỉ đạo của trường đăng lên website: 246

b. Tồn tại, hạn chế

+ Một số đ/c GV do tuổi cao nên việc UDCNTT, tiếp cận với việc chuyển đổi số còn chậm, gặp nhiều khó khăn.

+ Nhà trường chưa có GV biên chế dạy môn Tin học đáp ứng yêu cầu của chương trình GDPT 2018

+ Việc tổ chức, kiểm tra đánh giá HS trên máy tính còn hạn chế.

c. Bài học kinh nghiệm

- Tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến, nâng cao nhận thức và trách nhiệm, thông suốt về tư tưởng và quyết tâm hợp lực thực hiện chuyển đổi số trong toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Ban giám hiệu nhà trường kiểm tra, giám sát thường xuyên việc thực hiện các tiêu chí về mức độ chuyển đổi số để có những chỉ đạo kịp thời.

- Thúc đẩy phát triển học liệu số (phục vụ việc dạy - học, kiểm tra, đánh giá, học sinh), tiếp tục đổi mới cách dạy và học trên cơ sở áp dụng công nghệ thông tin, khuyến khích và hỗ trợ áp dụng mô hình giáo dục đào tạo mới dựa trên các nền tảng số.

- Đưa nội dung chuyển đổi số trong công tác quản lý và dạy học là tiêu chí quan trọng để đánh giá thi đua của CBGV, VN hàng năm.

- Cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường trau dồi kinh nghiệm cũng như tích cực học hỏi, trang bị kiến thức về công nghệ thông tin để đáp ứng kịp thời cho công tác giảng dạy và quản lý hồ sơ học sinh trên phần mềm trực tuyến.

- Tăng cường huy động mọi nguồn lực, vận động tài trợ để trang bị đầy đủ CSVC thực hiện việc chuyển đổi số trong giáo dục.

2. Kiến nghị, đề xuất

a. Đối với Ban giám hiệu:

- Tăng cường tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho CBGV, NV về ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong quản lý và dạy học.

- Huy động mọi nguồn lực, vận động tài trợ để trang bị đầy đủ CSVC thực hiện việc chuyển đổi số trong nhà trường.

b. Đối với Phòng GD&ĐT huyện:

- Tham mưu với UBND huyện đầu tư cơ sở vật chất, phần mềm đồng bộ để thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục; tổ chức tuyển giáo viên dạy môn Tin học đáp ứng việc dạy học môn Tin học tại các nhà trường.

c. Đối với UBND huyện:

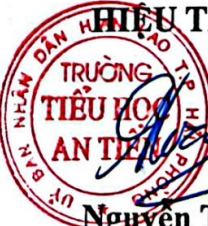
- Đầu tư CSVC, phần mềm đồng bộ để thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục.

- Bổ sung thêm giáo viên biên chế cho các nhà trường để thực hiện chương trình GDPT 2018 đạt kết quả cao.

Trên đây là Báo cáo công tác tự tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường, năm học 2024-2025 của Trường Tiểu học An Tiến. Xin trân trọng báo cáo Phòng Giáo dục và Đào tạo./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT;
- Lưu: VT

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Oanh



Số: 36/QĐ-THAT

An Tiến, ngày 24 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt kết quả tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường
Năm học 2024 - 2025**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC AN TIẾN

Căn cứ Quyết định số 4752/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Bộ Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Thực hiện Kế hoạch số 1115/KH-SGDĐT ngày 09 tháng 9 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số năm học 2024-2025;

Thực hiện Kế hoạch số 142/KH-GD&ĐT ngày 31 tháng 01 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện chuyển đổi số ngành Giáo dục huyện An Lão giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

Thực hiện Kế hoạch số 364/KH-PGDĐT ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện An Lão về việc triển khai nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số năm học 2024-2025;

Thực hiện Kế hoạch số 43/KH-PGDĐT ngày 06 tháng 02 năm 2025 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện An Lão về việc triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục phổ thông năm học 2024-2025;

Thực hiện Kế hoạch số 237/KH-THAT ngày 18 tháng 9 năm 2024 của trường Tiểu học An Tiến về việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025;

Theo đề nghị của Hội đồng tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường năm học 2024-2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường năm học 2024-2025 gồm điểm đánh giá ở các tiêu chí theo Bộ tiêu chí kèm theo.

Điều 2. Hiệu trưởng có trách nhiệm:

1. Niêm yết công khai Quyết định phê duyệt kết quả tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường năm học 2024-2025;

2. Thực hiện nghiêm túc nội dung báo cáo kết quả tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường, năm học 2024-2025 đã được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này.



Điều 3. Quyết định phê duyệt kết quả đánh tự giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường, năm học 2024-2025 là căn cứ để cơ quan quản lý kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Phòng GD&ĐT;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Oanh

